

BẢN TIN HÀNG NGÀY

05 Tháng 02 2026

VIC VHM tăng trần, số mã giảm gấp 3 lần số mã tăng

- Vn-Index biến động tăng giảm tầm 8 điểm quanh tham chiếu trong cả ngày, và đóng cửa giảm 8.9 điểm
- VIC VHM tăng trần, và VRE VPL cũng tăng điểm; 4 mã này đóng góp 21.5 điểm vào chiều tăng
- Trong khi đó, số lượng mã giảm gấp 3 lần số mã tăng, cho thấy hôm nay là ngày giảm trên diện rộng
- Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm như ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, thép, bán lẻ, khu công nghiệp, điện, cảng biển...
- Tóm lại, hôm nay là phiên giảm điểm toàn diện, ngoại trừ VIC VHM đẩy chỉ số
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 23.3% so với ngày trước đó

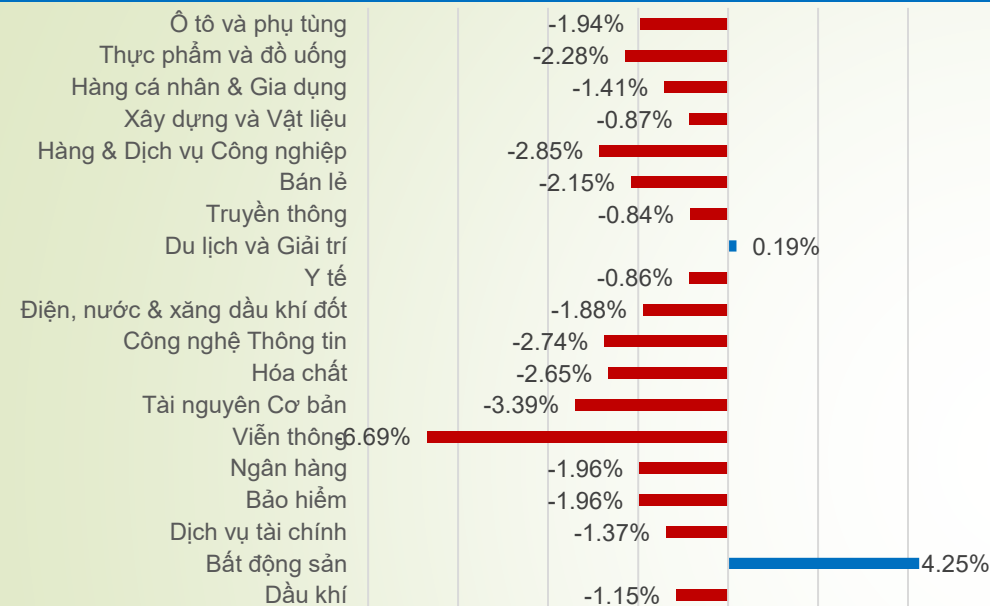
Đồ thị Vn-Index 3 tháng



Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,782.6	263.0	128.6
(+/-)	-8.87	-2.91	-0.69
(%)	-0.50%	-1.09%	-0.54%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	698	64	45
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	23,827	1,091	807
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(1,439)	42	(17)
Số mã tăng	84	49	83
Số mã giảm	254	100	129
Số mã giá không đổi	40	64	89

Nhận định thị trường



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	21.61	2.01
2	Nguyên vật liệu	18.05	1.82
3	Công nghiệp	12.81	2.05
4	Hàng Tiêu dùng	16.76	2.65
5	Dược phẩm và Y tế	17.46	1.73
6	Dịch vụ Tiêu dùng	23.89	4.04
7	Viễn thông	36.55	8.81
8	Tiện ích Cộng đồng	16.21	2.16
9	Tài chính	16.72	2.29
10	Ngân hàng	10.32	1.69
11	Công nghệ Thông tin	18.35	3.80

- Hôm qua, lãi suất qua đêm liên ngân hàng vọt lên 17% rõ ràng là 1 tin rất xấu không thể chối cãi.
- Hôm nay, lãi suất qua đêm giảm còn 10% sau khi NHNN có động thái bơm mạnh thanh khoản cho hệ thống ngân hàng. Nhưng đây vẫn là mức lãi suất qua đêm vô cùng cao
- Lãi suất qua đêm thường chỉ vào khoảng 3-4%. Hiện tại là thời điểm cuối năm âm lịch nên nhu cầu vốn cao hơn, lãi suất qua đêm có thể tăng, nhưng cũng chỉ tầm khoảng hơn 7.5% là ngưỡng tối đa chấp nhận được.
- Còn hiện tại, dòng nhà nước đang điều chỉnh nên chưa mua vội, còn nhóm VIC VHM có lẽ chỉ là điều chỉnh kỹ thuật nên cũng chưa thể mua. Nhà đầu tư vẫn nên chờ đợi nhóm nhà nước điều chỉnh thêm 2-3 phiên nữa rồi mới mua vào

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
TCB	0.87%	VIC	6.99%	TVS	1.33%	FMC	0.13%	BMP	-0.57%	ACG	0.96%	TDM	1.94%	CSV	0.83%
NAB	0.00%	VHM	6.90%	BCG	0.00%	SBT	0.00%	HTI	-0.76%	DHC	-1.32%	TMP	1.60%	DCM	0.78%
HDB	0.00%	VPI	2.54%	DSC	-0.34%	BAF	0.00%	HHV	-0.80%	NKG	-1.61%	PPC	1.00%	VFG	0.37%
OCB	-0.43%	VRE	1.95%	AGR	-0.62%	KDC	-0.38%	VCG	-1.56%	HSG	-2.12%	SHP	0.00%	DPM	0.00%
ACB	-0.64%	SJS	0.80%	DSE	-1.44%	MCM	-0.91%	CII	-1.63%	HPG	-2.65%	HNA	-0.21%	AAA	-0.62%
MSB	-0.82%	HDC	0.68%	SSI	-1.74%	PAN	-1.43%	VGC	-1.73%	PTB	-3.09%	VSH	-0.45%	DGC	-1.46%
SHB	-0.95%	SZC	0.14%	VCI	-1.77%	BHN	-1.54%	PC1	-1.91%			REE	-0.80%	GVR	-4.08%
SSB	-1.18%	TCH	0.00%	VIX	-1.77%	VCF	-1.57%	CTD	-2.56%			GEG	-0.99%	DPR	-5.71%
VPB	-1.26%	KOS	0.00%	BSI	-1.78%	ASM	-1.57%	CTR	-4.24%			NT2	-1.11%	PHR	-5.82%
VIB	-1.44%	NLG	0.00%	FTS	-1.81%	HAG	-2.02%					BWE	-1.13%		
TPB	-1.72%	DXS	0.00%	VND	-1.89%	DBC	-2.07%					PGD	-1.62%		
EIB	-2.10%	QCG	-0.35%	HCM	-2.32%	SAB	-3.09%					POW	-1.73%		
STB	-2.35%	KDH	-0.93%	ORS	-2.46%	MSN	-3.99%					CHP	-2.93%		
CTG	-2.53%	HDG	-1.28%	EVF	-2.50%	VNM	-4.03%					PGV	-3.16%		
MBB	-2.70%	IJC	-1.39%	CTS	-2.51%	ANV	-4.11%					GAS	-3.28%		
BID	-2.83%	CRE	-1.52%			VHC	-6.89%								
LPB	-2.84%	NVL	-1.59%												
VCB	-3.39%	PDR	-1.69%												
		DXG	-2.27%												
		SIP	-2.34%												
		DIG	-2.45%												
		KBC	-3.10%												
		BCM	-4.17%												

Giao dịch khối ngoại

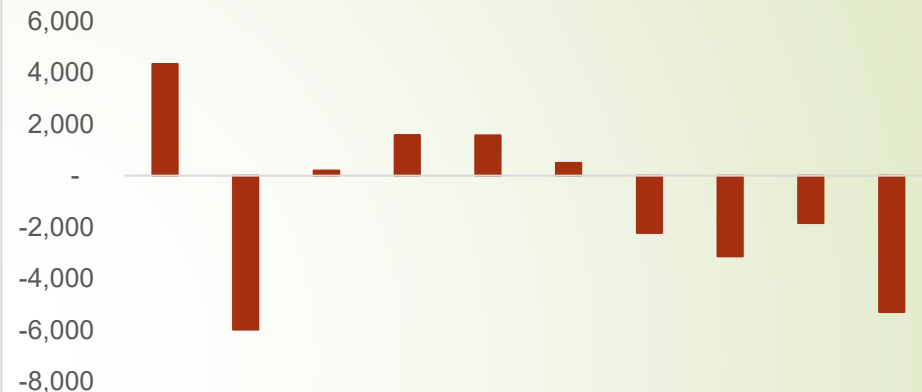
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	MWG	HOSE	494.50	314.15	180.35
2	MBB	HOSE	180.16	98.50	81.66
3	PVD	HOSE	95.51	25.22	70.29
4	HPG	HOSE	194.86	136.60	58.26
5	GAS	HOSE	80.50	28.96	51.54
6	BSR	HOSE	82.33	35.53	46.80
7	SZC	HOSE	47.91	2.83	45.07
8	PVS	HNX	90.35	47.75	42.60
9	GVR	HOSE	54.65	14.36	40.29
10	BID	HOSE	57.34	18.41	38.93
11	HDB	HOSE	67.55	35.64	31.91
12	GMD	HOSE	52.64	23.62	29.01
13	DPM	HOSE	43.72	14.79	28.93
14	IDC	HNX	30.77	5.79	24.98
15	VSC	HOSE	23.44	0.55	22.89

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	FPT	HOSE	150.74	972.23	- 821.48
2	VCB	HOSE	67.06	257.60	- 190.54
3	VHM	HOSE	170.54	290.55	- 120.01
4	ACB	HOSE	3.77	107.34	- 103.57
5	CTG	HOSE	3.09	94.13	- 91.05
6	STB	HOSE	115.52	200.42	- 84.90
7	PNJ	HOSE	63.60	133.40	- 69.80
8	MSN	HOSE	68.26	129.61	- 61.35
9	VIC	HOSE	711.54	764.37	- 52.83
10	VPB	HOSE	4.72	51.03	- 46.31
11	CII	HOSE	5.64	47.23	- 41.58
12	SSI	HOSE	23.37	60.29	- 36.92
13	VHC	HOSE	22.11	52.35	- 30.24
14	VRE	HOSE	63.78	91.70	- 27.92
15	GEX	HOSE	22.20	47.27	- 25.07

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	69.46	3.16%	3.10%	14.15%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	64.17	1.07%	1.23%	11.76%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	5,043.90	2.86%	-4.86%	16.61%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,066	0.00%	-0.07%	-0.22%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,150	-0.11%	-0.19%	-0.86%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,700	0.19%	1.71%	-0.45%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	16.39%	7.27%	10.47%	14.62%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.24%	0.00%	0.02%	3.24%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.30%	0.00%	0.00%	3.30%

Việt Nam đón cơ hội duy trì lãi suất thấp khi đồng USD hạ nhiệt?

Đồng USD đang bước vào chu kỳ hạ nhiệt, tạo ra dư địa lớn cho Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành chính sách tiền tệ, qua đó duy trì mặt bằng lãi suất hợp lý để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 1/2026 tăng 29,5%, nhiều mặt hàng bứt phá

Châu Á tiếp tục là khu vực xuất khẩu lớn nhất của nông lâm thủy sản Việt Nam, chiếm 45,3% tổng kim ngạch. Tiếp theo là châu Mỹ với 22,7% và châu Âu với 13,4%. Thị phần tại châu Phi và châu Đại Dương còn khiêm tốn, lần lượt đạt 2,6% và 1,4%.

Bộ Tài chính sắp công bố loạt quy định quan trọng về thuế tài sản mã hoá: Hé lộ mức thuế dự kiến áp dụng cho cá nhân, doanh nghiệp

Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo Thông tư quy định về chính sách thuế đối với giao dịch, chuyển nhượng, kinh doanh tài sản mã hóa

Bản tin doanh nghiệp



Vint

VHM sắp khởi công siêu dự án hơn 59.000 tỷ đồng tại TP. HCM

Khu đô thị Đại học Quốc tế Berjaya có diện tích gần 880ha, trong đó hơn 268ha được bố trí để phát triển nhà ở, bao gồm chung cư cao tầng, biệt thự, nhà liền kề, nhà ở xã hội và nhà ở tái định cư, đáp ứng đa dạng nhu cầu an cư trong khu vực. Tổng mức đầu tư của khu đô thị theo kế hoạch lên tới 59.000 tỷ đồng.



HPG khởi công dự án khu công nghiệp gần 355ha tại Bắc Ninh

KCN Đồng Phúc, tỉnh Bắc Ninh. Dự án có quy mô gần 355ha, tổng vốn đầu tư hơn 3.730 tỷ đồng, và chỉ cách Cảng hàng không quốc tế Gia Bình khoảng 20km, hoạt động theo mô hình khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, ưu tiên phát triển công nghiệp xanh và bền vững, qua đó tạo động lực thu hút đầu tư mới cho vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc.



Nam Long tham vọng doanh số vượt 20.000 tỷ, đang gom thêm quỹ đất tại Quảng Ninh và Hải Phòng

Nam Long đặt kế hoạch doanh số khoảng 24.000 tỷ đồng, gấp đôi so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng đến từ việc mở bán các giai đoạn tiếp theo tại các dự án hiện hữu gồm Elyse Island (tên cũ Paragon), Izumi City, Mizuki Park và Southgate, đồng thời triển khai một dự án mới tại VSIP Hải Phòng.

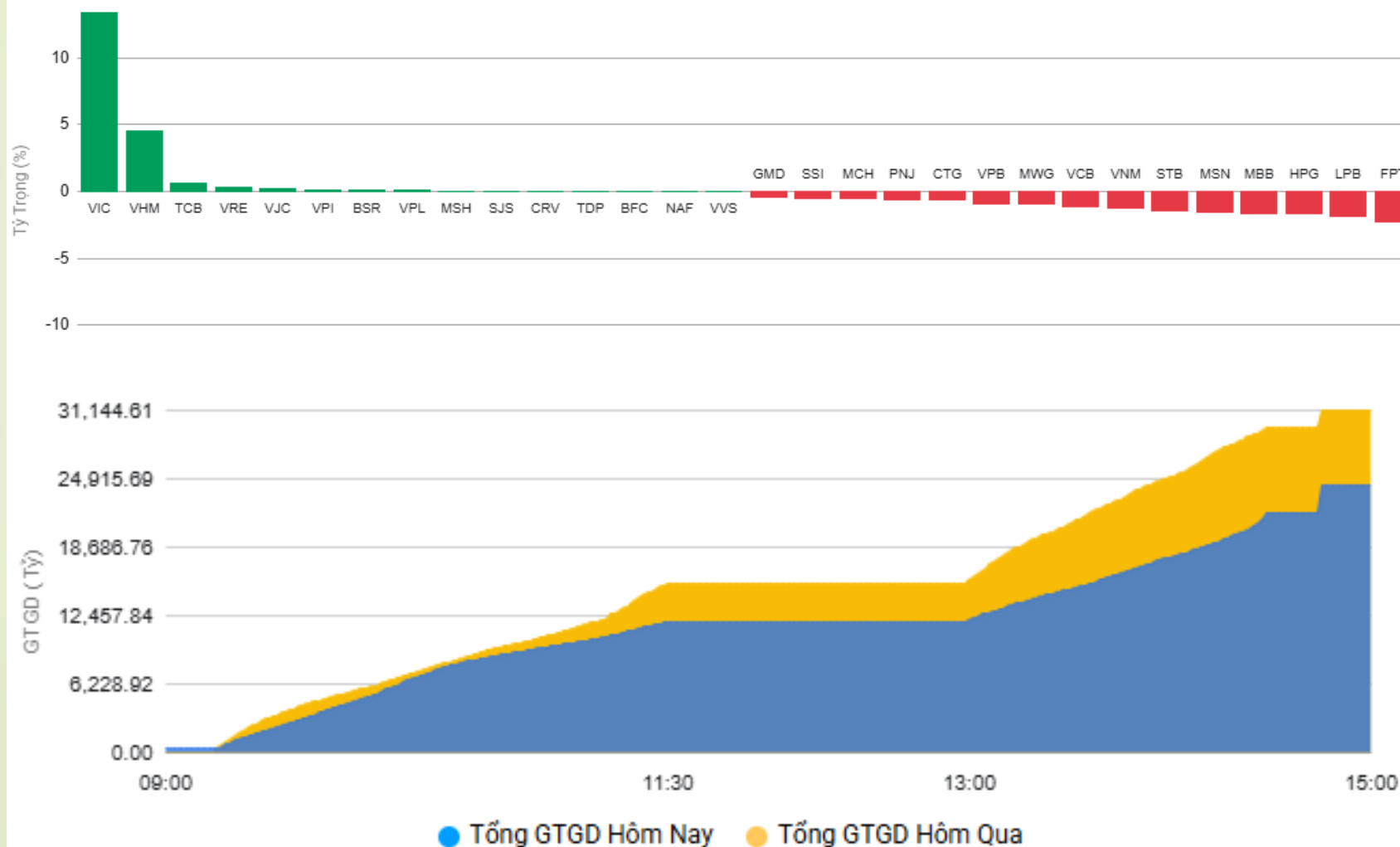
Lịch sự kiện

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
BAB	06/02/2026	06/02/2026	Phát hành cổ phiếu	6.87%	
FCM	09/02/2026	12/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.50%	150
DAE	11/02/2026	03/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
EBS	13/02/2026	28/04/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
VSH	13/02/2026	10/04/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
HPD	24/02/2026	05/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
LSS	25/02/2026	19/06/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
LSS	25/02/2026	25/02/2026	Phát hành cổ phiếu	5.00%	
SDC	19/03/2026	20/04/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (05/02/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/05/2024	16/01/2026	19,800	31,684	27,400	15.6%	Link	Link
TPB	01/07/2024	24/12/2025	17,350	19,405	17,100	13.5%	Link	Link
TCB	12/08/2024	7/1/2026	21,250	40,300	34,850	15.6%	Link	Link
MBB	29/08/2024	26/12/2025	24,850	26,907	27,050	-0.5%	Link	Link
ACB	23/09/2024	23/12/2025	25,650	30,650	23,450	30.7%	Link	Link
HDB	15/10/2024	9/1/2026	27,150	32,191	27,550	16.8%	Link	Link
CTG	28/11/2024	15/01/2026	35,150	46,600	38,600	20.7%	Link	Link
VCB	24/02/2025	31/12/2025	93,100	64,040	68,400	-6.4%	Link	Link
BID	20/03/2025	5/1/2026	39,800	43,088	51,500	-16.3%	Link	Link
HPG	13/01/2025	5/11/2025	25,900	30,710	27,550	11.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	11/11/2025	16,650	17,700	16,150	9.6%	Link	Link
NKG	07/03/2025	17/11/2025	16,100	17,580	15,300	14.9%	Link	Link
NLG	30/09/2024	13/11/2025	41,550	45,000	28,600	57.3%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	33,300	42,000	26,600	57.9%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	16,150	20,800	14,050	48.0%	Link	Link
DXS	15/01/2025	4/12/2025	6,500	12,000	7,130	68.3%	Link	Link
KBC	22/01/2025	27/11/2025	28,950	40,500	36,000	12.5%	Link	Link
VRE	21/03/2025	7/11/2025	18,450	30,000	28,800	4.2%	Link	Link
HAH	31/03/2025	10/12/2025	52,800	69,420	57,700	20.3%	Link	Link
VHM	29/04/2025	5/11/2025	58,400	87,200	97,600	-10.7%	Link	Link
STB	14/05/2025	23/1/2026	40,000	68,700	62,300	10.3%	Link	Link
GMD	27/05/2025	24/11/2025	59,500	73,340	71,100	3.2%	Link	Link
HDC	05/06/2025	30/01/2026	21,700	24,200	22,050	9.8%	Link	Link
VSC	18/06/2025	5/12/2025	16,550	25,140	21,600	16.4%	Link	Link
PDR	30/06/2025	11/12/2025	18,050	18,704	17,450	7.2%	Link	Link
PVT	17/07/2025	2/12/2025	18,100	21,870	21,750	0.6%	Link	Link
BCM	04/08/2025	15/12/2025	71,000	83,000	68,900	20.5%	Link	Link
VCG	29/08/2025	26/12/2025	25,550	26,800	18,900	41.8%	Link	Link
CTD	24/09/2025	29/12/2025	81,900	89,000	83,800	6.2%	Link	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.